TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2025/HSST
Ngày 29/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Quân;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Liên và bà Hồ Thị Thu Uyển;

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng tham gia phiên toà: Ông Thái Lê Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2025/TLST-HS, ngày 10 háng 12 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Mạch Văn C, sinh năm 1995 tại Thanh Hoá; Nơi cư trú: B N, tổ B phường H, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lái xe; con ông Mạch Văn P (đã chết) và con bà Vũ Thị C1, sinh năm 1959; Bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị T sinh năm 1986 và có 01 con sinh năm 2025; Tiền án,tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 03/11/2015, bị Toà án nhân dân huyện Đắk Pơ, tỉnh Gia Lai (nay là Toà án nhân dân khu vực 13- Gia Lai) xử phạt 09 tháng tù về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999, theo Bản án số 19/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/11/2016. Bị cáo thuộc trường hợp không bị coi là có án tích. Hiện tại ngoại – có mặt tại phiên tòa;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Hoàng Thanh T1, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn C, xã P, TP . – Có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: 5 N, tổ D, phường H, tinh G1; – Có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/3/2024, Mạch Văn C (sinh năm 1995 mua xe ô tô tải biển kiểm soát 81H-012.17 của anh Nguyễn Xuân Đ1 với số tiền 570.000.000 đồng để vận chuyển hàng hoá thuê. Chính thanh toán trước số tiền 193.000.000 đồng, số tiền còn lại trả góp hàng tháng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) - Chi nhánh G2 thay anh Đ1 do xe mua bằng hình thức vay vốn, trả góp. Anh Đ1 giao cho C các giấy tờ liên quan đến chiếc xe ô tô 81H-012.17.

Trong quá trình C sử dụng xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17, vào các tháng 4, 5, 6 năm 2024, bị vi phạm an toàn giao thông đường bộ tại Thành phố Hồ Chí Minh với lỗi chở hàng quá trọng tải cho phép, bị Thanh tra Sở Giao thông Vận tải Thành phố H phát hiện, ban hành các thông báo yêu cầu chủ phương tiện đến trụ sở để giải quyết và áp dụng biện pháp ngăn chặn thông báo cho cơ quan đăng kiểm và cảnh báo phương tiện liên quan đến vi phạm hành chính trên Chương trình quản lý kiểm định. Tuy nhiên, C không nhận được vì các thông báo này được gửi cho anh Nguyễn Xuân Đ1 *(đứng tên chủ sở hữu phương tiện)*. Đến cuối năm 2024, khi đến thời hạn đăng kiểm xe, C liên hệ cơ sở đăng kiểm thì bị từ chối do chưa thực hiện xử lý vi phạm hành chính nên bị ngăn chặn thực hiện việc đăng kiểm. Do không có tiền nộp phạt, C nói chuyện với Hoàng Thanh T1 về việc chưa có tiền đóng phạt *"nguội"* nên không được đăng kiểm xe. Do T1 vừa thuê người làm giả Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông đường bộ, T5- BVMT và T2 nộp phí sử dụng đường bộ đối với xe ô tô biển kiểm soát 15H-043.81 nên T1 gợi ý giúp C thuê làm giả giấy tờ, gồm: Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông đường bộ, T5- BVMT và Tem nộp phí sử dụng đường bộ, đối với xe ô tô biển kiểm soát 81H- 012.17 với số tiền 2.000.000 đồng, thì C đồng ý.

Ngày 29/12/2024, T1 liên hệ qua tài khoản Z và thuê người này làm giả tài liệu. Sau đó, theo hướng dẫn của người nhận làm giả tài liệu, T1 yêu cầu C chụp và gửi qua Zalo cho T1 hình ảnh các tài liệu, gồm: Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông đường bộ số EA 2095566 đối/ với xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17, do Trung tâm đăng kiểm 8105D công ty TNHH Đ2 cấp ngày 26/12/2023, có hiệu lực đến hết ngày 25/12/2024; Tem ATKT-BVMT xe biển kiểm soát 81H-012.17, số 2095566, ghi 12/2024, có hiệu lực đến hết ngày 25/12/2024; Tem nộp phí sử dụng đường bộ xe biển kiểm soát 81H-012.17, No 1B, ghi 12/2024, đã nộp phí đến ngày 25/12/2024 và T1 gửi chuyển tiếp (qua Zalo) những hình ảnh này cho người làm giả, yêu cầu người này làm giả các tài liệu với nội dung giống như bản cũ, chỉ thay đổi thời gian có hiệu lực đến ngày 29/12/2025. Sau khi thống nhất số tiền làm giả tài liệu là 2.000.000 đồng, T1 sử dụng tài khoản ngân hàng V2 số 105871083305 chuyển cho người này qua tài khoản T6 số 00005809208 tên "N" số tiền 500.000 đồng để đặt cọc. Đồng thời, T1 cung cấp địa chỉ, số điện thoại của C để người làm giả gửi tài liệu sau khi làm xong. Đến ngày 31/12/2024, người làm giả tài liệu báo cho T1 biết, đã làm xong tài liệu, yêu cầu T1 chuyển thêm số tiền 1.000.000 đồng, còn lại số tiền 500.000 đồng, sẽ nhờ nhân viên giao hàng thu hộ khi giao tài liệu. T1 sử dụng tài khoản V2 chuyển số tiền 1.000.000 đồng qua tài khoản T6 mang tên "N". T1 thanh toán tiền cho người làm giả do trước đó T1 vay C số tiền 2.000.000 đồng.

Ngày 02/01/2025, tại địa chỉ (chỗ ở) của C, nhân viên Công ty B giao cho C bưu phẩm *(ghi tên người gửi: Đỗ Đức G, số điện thoại: 0792.223.693, địa chỉ tại: ấp A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh)*, trong bưu phẩm có những tài liệu, gồm: 01 Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông đường bộ đối với xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17, số EA 2095566, do Trung tâm đăng kiểm 8105D công ty TNHH Đ2 cấp ngày 30/12/2024, có hiệu lực đến hết ngày 29/12/2025; 01 Tem ATKT-BVMT xe biển kiểm soát: 81H-012.17, số 2095566, ghi 12/2025, có hiệu lực đến hết ngày 29/12/2025; 01 Tem nộp phí sử dụng đường bộ, ghi 12/2025, 81H-012.17, đã nộp phí đến ngày 29/12/2025, thì C thanh toán số tiền 500.000 đồng còn lại cho nhân viên giao hàng. Sau đó, C dán: Tem ATKT- BVMT xe biển kiểm soát 81H-012.17 và Tem nộp phí sử dụng đường bộ, ghi 12/2025, 81H-012.17 lên mặt kính xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17. Đối với Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông đường bộ xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17, C để trong hộc Cabin xe, với mục đích xuất trình khi được cơ quan chức năng yêu cầu kiểm tra trong quá trình tham gia giao thông đường bộ.

Ngày 20/02/2025, anh Trần Văn C2 (sinh năm 1993, trú tại: xã I, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, nay là xã I, tỉnh Gia Lai, là người Chính thuê lái xe) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17 chở C đi Thành phố Hà Nội để chở hàng rồi quay lại tỉnh Gia Lai và tiếp tục điều khiển đến Thành phố Hồ Chí Minh để nhận hàng chở thuê. Khi đi đến Km 1873 + 600 đường H thuộc xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng), thì bị tổ công tác Phòng C4 Công an tỉnh Đ (cũ) phát hiện xe chạy quá tốc tộ, yêu cầu dừng xe, kiểm tra giấy tờ, C đưa cho anh C2: Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông đường bộ đối với xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17 để xuất trình. Nghi vấn có việc sử dụng giấy tờ giả, tổ công tác Phòng C4 Công an tỉnh Đ (cũ) tiến hành lập biên bản, tạm giữ phương tiện, giấy tờ, tài liệu và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ để điều tra, xác minh.

Tại bản Kết luận giám định số 113/KL-KTHS ngày 27/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ (cũ) kết luận: 01 (một) Tem nộp phí sử dụng đường bộ No: IR 1082579 cấp cho xe 81H-012.17 (đã nộp phí đến ngày 29/12/2025) cần giám định (ký hiệu A) là giả.

Tại bản Kết luận giám định số 157/KL-KTHS ngày 22/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ (cũ) kết luận:

01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số EA 2095566, biển đăng ký 81H- 012.17, ghi công ty TNHH đăng kiểm Cao Nguyên Trung tâm đăng kiểm 8105 thành phố P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 30/12/2024 (ký hiệu A1) là giả.

01 (một) Tem kiểm định ATKT- BVMT, số 2095566, tháng 12/2025, biển số 81H- 012.17, có hiệu lực đến hết ngày 29/12/2025 (ký hiệu A2) là giả.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS - KV8 ngày 15 tháng 9 năm 2025 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng truy tố bị cáo Mạch Văn

C về tội: "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng truy tố là đúng, không oan.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Do không được cơ quan kiểm định đăng kiểm lại để xe lưu thông nên khoảng tháng 12 năm 2024, Mạch Văn C liên hệ với H T1 nhờ mua 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới giao thông đường bộ; 01 tem an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17 với số tiền 2.000.000 đồng, mục đích sử dụng để tham gia giao thông tránh sự phát hiện, xử phạt của lực lượng Cảnh sát giao thông. Ngày 20/02/2025, khi điều khiển xe đến Km 1873 + 600 đường H thuộc địa phận xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng), thì bị tổ công tác Phòng C4 Công an tỉnh Đ (cũ) kiểm tra hành chính, phát hiện. Theo kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Đ (cũ) kết luận 03 tài liệu trên là tài liệu giả.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Mạch Văn C 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tú tính từ ngày bắt thi hành án.

*** Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông đường bộ đối với xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17, số EA 2095566, do Trung tâm đăng kiểm 8105D Công ty TNHH Đ2 cấp ngày 30/12/2024, có hiệu lực đến hết ngày 29/12/2025; Tem ATKT- BVMT xe biển kiểm soát 81H-012.17, số 2095566, ghi 12/2025, có hiệu lực đến hết ngày 29/12/2025 và 01 Tem nộp phí sử dụng đường bộ xe biển kiểm soát 81H-012.17, ghi 12/2025, đã nộp phí đến ngày 29/12/2025, là tài liệu kèm theo hồ sơ vụ án.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (cũ) trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17; Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông đường bộ đối với xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17, số EA 2095566, do Trung tâm đăng kiểm 8105D công ty TNHH Đ2 cấp ngày 26/12/2023, có hiệu lực đến hết ngày 25/12/2024; Tem ATKT- BVMT xe biển kiểm soát 81H-012.17, số 2095566, ghi 12/2024, có hiệu lực đến hết ngày 25/12/2024; Tem nộp phí sử dụng đường bộ xe biển kiểm soát 81H-012.17, ghi 12/2024, đã nộp phí đến ngày 25/12/2024; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 81 008079 của Phòng C4 Công an tỉnh G, tên chủ xe: Nguyễn Xuân Đ1, xe biển kiểm soát 81H - 012.17 cho Mạch Văn C là chủ sở hữu. Trả lại 01 giấy phép lái

xe do Sở Giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 03/4/2024 cho Trần Văn C2 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đề nghị trả lại 01 Tem tham gia hợp tác xã V3, số XT7922044094, xe biển kiểm soát 81H-012.17, ghi 12/25, có giá trị đến 27/12/2025, cho Mạch Văn C do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Phần tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà không có ý kiến gì liên quan đến chiếc xe biển kiểm soát 81H-012.17 do đã bán cho bị cáo C.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Do không được cơ quan kiểm định đăng kiểm lại để xe lưu thông nên khoảng tháng 12 năm 2024, Mạch Văn C liên hệ với H T1 nhờ mua 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện cơ giới giao thông đường bộ; 01 tem an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; 01 tem nộp phí sử dụng đường bộ của xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17 với số tiền 2.000.000 đồng, mục đích sử dụng để tham gia giao thông tránh sự phát hiện, xử phạt của lực lượng Cảnh sát giao thông. Ngày 20/02/2025, khi điều khiển xe đến Km 1873 + 600 đường H thuộc địa phận xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng), thì bị tổ công tác Phòng C4 Công an tỉnh Đ (cũ) kiểm tra hành chính, phát hiện.

Tại bản Kết luận giám định số 113/KL-KTHS ngày 27/3/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ (cũ) kết luận: 01 (một) Tem nộp phí sử dụng đường bộ No: IR 1082579 cấp cho xe 81H-012.17 (đã nộp phí đến ngày 29/12/2025) cần giám định (ký hiệu A) là giả.

Tại bản Kết luận giám định số 157/KL-KTHS ngày 22/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ (cũ) kết luận:

01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số EA 2095566, biển đăng ký 81H- 012.17, ghi công ty TNHH đăng kiểm Cao Nguyên Trung tâm đăng kiểm 8105 thành phố P, tỉnh Gia Lai cấp ngày 30/12/2024 (ký hiệu A1) là giả.

01 (một) Tem kiểm định ATKT- BVMT, số 2095566, tháng 12/2025, biển số 81H- 012.17, có hiệu lực đến hết ngày 29/12/2025 (ký hiệu A2) là giả.

Hành vi của bị cáo Mạch Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm."

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tôi thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, của tổ chức trong lĩnh vực quản lý về con dấu, tài liệu. Do vậy cần phải xử phạt bị cáo bằng một hình phạt đủ nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phong ngừa chung cho toàn xã hội. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và bị cáo có điều kiện khó khăn có xác nhận của UBND xã nơi bị cáo cư trú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên HĐXX cần xem xét áp dụng các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng làm giả (trên mạng xã hội) theo yêu cầu của Hoàng Thanh T1 để làm tài liệu giả cho C, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với thông tin người gửi 03 tài liệu giả cho C là "*người gửi: Đỗ Đức G, số điện thoại: 0792.223.693, địa chỉ tại: Ấp A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh",* quá trình điều tra xác định thuê bao 0792223693 tên đăng ký chủ thuê bao là anh Hồ Ái T3, sinh năm 2006, trú tại: Thôn D, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thôn D, xã K, thành phố H), làm việc với anh T3 thì anh T3 không biết ai là Đỗ Đức G. Xác minh nhân thân, lai lịch, nơi cư trú của người đăng ký gửi bưu kiện tên Đỗ Đức G, thể hiện: không có người nào có thông tin: Đỗ Đức G, số điện thoại 0792223693, ở tại địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã V, Thành phố Hồ Chí Minh). Do đó, không có căn cứ giải quyết đối với người giao gửi tài liệu.

Đối với anh Nguyễn Xuân Đ1 và anh Trần Văn C2, quá trình điều tra xác định 02 người này không biết việc C sử dụng các tài liệu giả để lưu thông phương tiện nên không đặt vấn đề giải quyết.

[6] Đối với hành vi của H T1 trong vụ án mặc dù việc đã tách hành vi của Hoàng Thanh T1 để tiếp tục điều tra, xác minh về hành vi "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức", khi làm rõ được đối tượng (qua mạng xã hội) thì xử lý theo quy định nhưng trong hồ sơ thể hiện rõ hành vi của Hoàng Thanh T1 có dấu hiệu cấu thành tội: " Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại Điều 341 – của Bộ luật hình sự nên Toà án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng đã trả hồ sơ vụ án để điều tra theo quy định nhưng Viện kiểm sát nhân nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng số 26/CT-VKS - KV8 ngày 15 tháng 9 năm 2025. Căn cứ giới hạn của việc xét xử theo Điều 298 và Điều 153 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Toà án chỉ xét xử đối với bị cáo Mạch Văn C. Còn đối với hành vi của Hoàng Thanh T1 có dấu hiệu cấu thành: "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại Điều 341 – của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử kiến nghị đến cơ quan tiến hành tố tụng xem xét giải quyết theo quy định.

[7] Vật chứng của vụ án: Đối với Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông đường bộ đối với xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17, số EA 2095566, do Trung tâm đăng kiểm 8105D Công ty TNHH Đ2 cấp ngày 30/12/2024, có hiệu lực đến hết ngày 29/12/2025; Tem ATKT- BVMT xe biển kiểm soát 81H-012.17, số 2095566, ghi 12/2025, có hiệu lực đến hết ngày 29/12/2025 và 01 Tem nộp phí sử dụng đường bộ xe biển kiểm soát 81H-012.17, ghi 12/2025, đã nộp phí đến ngày 29/12/2025, là tài liệu kèm theo hồ sơ vụ án.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ (cũ) trả lại 01 xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17; Giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện giao thông đường bộ đối với xe ô tô biển kiểm soát 81H-012.17, số EA 2095566, do Trung tâm đăng kiểm 8105D công ty TNHH Đ2 cấp ngày 26/12/2023, có hiệu lực đến hết ngày 25/12/2024; Tem ATKT- BVMT xe biển kiểm soát 81H-012.17, số 2095566, ghi 12/2024, có hiệu lực đến hết ngày 25/12/2024; Tem nộp phí sử dụng đường bộ xe biển kiểm soát 81H-012.17, ghi 12/2024, đã nộp phí đến ngày 25/12/2024; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 81 008079 của Phòng C4 Công an tỉnh G, tên chủ xe: Nguyễn Xuân Đ1, xe biển kiểm soát 81H - 012.17 cho Mạch Văn C là chủ sở hữu. Trả lại 01 giấy phép lái xe do Sở Giao thông vận tải tỉnh G cấp ngày 03/4/2024 cho Trần Văn C2 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 Tem tham gia hợp tác xã V3, số XT7922044094, xe biển kiểm soát 81H-012.17, ghi 12/25, có giá trị đến 27/12/2025, cho Mạch Văn C do không liên quan đến hành vi phạm tội nên đã tiến hành trả lại cho Mạch Văn C.

[7] *Về án phí:* Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mạch Văn C phạm tội: "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

Áp dụng khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Mạch Văn C 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015: Trả lại 01 Tem tham gia hợp tác xã V3, số XT7922044094, xe biển kiểm soát 81H-012.17, ghi 12/25, có giá trị đến 27/12/2025, cho Mạch Văn C do không liên quan đến hành vi phạm tội **(***đã được trả cho C trong giiai đoạn xét xử).*

3. Kiến nghị hành vi làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức: Đối với hành vi của Hoàng Thành T4 trong vụ án mặc dù việc đã tách hành vi của Hoàng Thanh T1 để tiếp tục điều tra, xác minh về hành vi "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức", khi làm rõ được đối tượng (qua mạng xã hội) thì xử lý theo quy định nhưng trong hồ sơ thể hiện rõ hành vi của Hoàng Thanh T1 có dấu hiệu cấu thành tội: " Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại Điều 341 – của Bộ luật hình sự nên Toà án nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng đã trả hồ sơ vụ án để điều tra theo quy định nhưng Viện kiểm sát nhân nhân dân khu vực 8 – Lâm Đồng giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng số 26/CT-VKS - KV8 ngày 15 tháng 9 năm 2025. Căn cứ giới hạn của việc xét xử theo Điều 298 và Điều 153 của Bộ luật tố tụng hình sự nên Toà án chỉ xét xử đối với bị cáo Mạch Văn C. Còn đối với hành vi của Hoàng Thanh T1 có dấu hiệu cấu thành: "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại Điều 341 – của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử kiến nghị đến cơ quan tiến hành tố tụng xem xét giải quyết theo quy định.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Bị cáo Mách Văn C3 phải nộp số tiền là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng PV06 C.a tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 8- Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 8- Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Phạm Văn Quân